

Ghi nhanh: Sinh hoạt chuyên đề lần 3/2000

NỀN KINH TẾ TRI THỨC: NHÌN THEO GÓC ĐỘ PPLST

Ngày 16.7.2000, buổi sinh hoạt chuyên đề lần 3/2000 đã diễn ra với nội dung nêu trên do Tiến sỹ khoa học Phan Dũng trình bày.

Mô tả, thầy Dũng lưu ý "Những gì trình bày trong buổi này là kết quả tôi đọc một số tài liệu về nền kinh tế tri thức và xử lý những gì đọc được theo góc độ PPLST. Do vậy, người nghe không nên xem bài báo cáo này là công trình nghiên cứu về nền kinh tế tri thức".

Tiếp theo, thầy Dũng trình bày cách hiểu thuật ngữ "nền kinh tế tri thức", mô tả nguyên nhân hình thành nền kinh tế tri thức, các cơ hội và thách thức do nền kinh tế tri thức mang lại đối với các nước đang phát triển và vai trò của việc chuyển bỏ nguồn nhân lực cho nền kinh tế tri thức. Tại các phần trình bày này, thầy Dũng nêu liên hệ nền giáo dục PPLST do TSK soạn và dạy. Trên cơ sở những gì trình bày, thầy cho rằng, PPLST là yếu tố rất quan trọng trong hệ thống chuyển bỏ nguồn nhân lực cho nền kinh tế tri thức.



TSKH. Phan Dũng đang trình bày tại buổi sinh hoạt chuyên đề lần 3/2000

Thuật ngữ "nền kinh tế tri thức" được dịch từ tiếng Anh: "the Knowledge Economy" hay "the Knowledge - Based Economy". Từ "knowledge" thông thường được dịch sang tiếng Việt là "tri thức" hay "kiến thức". Theo từ điển tiếng Việt, "tri thức" hoặc "kiến thức" đều có chung ý là "những điều hiểu biết". Nhờ vậy không cần biết mà còn hiểu. Theo PPLST còn cần một nữa hiểu. Còn các nhà nghiên cứu về nền kinh tế tri thức thì nhìn nhận: tri thức là thông tin có ích hoặc có lợi (knowledge is meaningful or useful information) đối với

các nước đang phát triển và các nước công nghiệp phát triển. Thông tin phải đạt một mức độ nhất định mới có thể coi là thông tin có ích và không phải thông tin nào cũng là tri thức đối với con người của thế kỷ này. Do vậy có thể xảy ra chuyện: người ta thấy mình bị "quá tải (bội thực) thông tin" và "no đói tri thức" (people have found themselves on "information overload" and starved for knowledge).

Nền kinh tế tri thức là hệ thống hoạt động tạo ra hàng hoá (hiểu theo nghĩa rộng) nhằm thỏa mãn các nhu cầu của con người. Thuật ngữ "nền kinh tế tri thức" đã phản ánh một số đặc điểm rõ ràng trên thế giới những năm cuối của thế kỷ trước: hiểu biết và những kỹ thuật tiên tiến. Chưa có một hình thức nào khác chung về nền kinh tế tri thức. Hiện nay có thể hiểu, vì đối với những nước đang phát triển tập trung vào các kỹ thuật tiên tiến và những kỹ thuật tiên tiến khác nhau. Tuy nhiên, có thể nói rằng việc trồng lúa và các ngành khác của nền kinh tế tri thức là tri thức trở thành tài nguyên (yếu tố sản xuất (productive resource) quan trọng nhất trong góp vào tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội của các quốc gia.

Vốn thực* (real capital) là tài sản thực tế của các doanh nghiệp và cá nhân: tài nguyên thiên nhiên, máy móc, lao động... và tri thức. Tri thức, ít nhất, bao gồm ba loại sau: 1) Tri thức về các yếu tố sản xuất khác 2) Tri thức về các kỹ thuật và những tri thức loại 1 và 3) Tri thức tạo ra tri thức mới trong tương lai chờ đợi.

Còn nền kinh tế tri thức này, phát triển chủ yếu dựa trên các yếu tố sản xuất không tri thức

* Vốn tiền (money capital) chỉ là phản ánh giá trị của vốn thực (real capital)

theo kiểu quang canh (hiểu theo nghĩa rộng). Sau một thời kỳ cải tạo nguyên nhân đầu tiên, công viên số 1: phải chuyển ra nhiều trong khi này và ngay càng ít, nên kinh tế phát triển càng ngày càng phải dựa vào tri thức, một nguồn tài nguyên càng khai thác nhiều thì nguồn cung nhiều hơn. Trong một năm mới năm tri thức loại 3. PPLST lao động hỗ trợ một người làm việc một

Trong nền kinh tế tri thức, tri thức trở thành yếu tố sản phẩm chính, quyết định sự cạnh tranh của một quốc gia, một doanh nghiệp, một quốc gia trong thế giới càng ngày càng mang tính toàn cầu. Nội dung khác, này là nền kinh tế mới khai thác và tạo ra tri thức mới và vai trò mới trong quá trình phát triển.

Những ngành dựa trên tri thức là những ngành tạo ra các ngành công nghiệp mới và thay thế giới. Hơn 50 % GDP của các nền kinh tế phát triển OECD* hiện nay dựa trên việc phân phối và sản xuất tri thức. Trong nền kinh tế Hoa Kỳ trên 60 % công nhân là công nhân tri thức (làm việc với tri thức, bằng tri thức thay vì sử dụng máy móc, thiết bị theo nghĩa cổ điển). Kể từ năm 1959, giá cả của dịch vụ đã tăng nhanh hơn ba lần giá cả của các hàng công nghiệp (nội sử dụng nhiều tài nguyên thiên nhiên và phân công của công nghệ).

Những nước có các ngành công nghiệp kinh tế cao là những nước chuyển đổi từ các ngành công nghiệp nền kinh tế tri thức. Trong suốt hơn 100 năm từ 1870 đến 1990 các nước như và một "Câu lạc bộ các nước giàu nhất thế giới", tiếp theo là Singapore. Vào những năm 60, Hàn Quốc và Ghana có cùng thu nhập tính theo đầu người. Đến năm những năm 90, Hàn Quốc đã vượt hơn gấp 6 lần. Trong khi đó những nước trước này thuộc loại kém phát triển, những nước chuyển đổi từ nền kinh tế tri thức, đã phát triển vượt bậc. Năm hình là "căn bệnh Argentina". Cuộc khủng hoảng năm 19, Argentina là một trong những nước kém phát triển nhất thế giới, năm 1929 hồi sinh với công nghiệp và một nền kinh tế phát triển. Năm tổng tài chính xây ra với Chile. New Zealand đã có luật phòng thủ và thu nhập tính theo đầu người. Hiện nay, New Zealand một xếp vào danh sách các nước có nền kinh tế phát triển OECD châu Á, chỉ đứng trên Hy Lạp và Bồ Đào Nha. Chính phủ New Zealand đang lo lắng với "hội chứng New Zealand" và sẽ rằng, nếu không có các biện pháp tích cực thì có thể biến thành "căn bệnh Argentina". Tóm lại, có thể thấy sự "đổi ngôi" hàng đầu trong sự phát triển theo công nghệ.

Do "hiệu ứng lan tỏa", sự thay đổi vai trò của tri thức trong thành phần của nền kinh tế đầu tiên nhiều sự thay đổi khác từ công nhân (knowledge workers) đến các nhà quản lý và lãnh đạo (knowledge managers, chief knowledge officers, new leaders for the knowledge economy...)

Chuyển đổi nguồn nhân lực (hiểu theo nghĩa rộng) cho nền kinh tế tri thức là việc rất khó và rất lâu. Có nhiều lý do, chúng ta, tri thức là các ngành nhìn thấy, không cần, nông, nò, năm một, không nên khiếm khuyết theo cách hiểu truyền thống. Năng suất giá trị của các ngành công nghiệp cho nên hiện nay. Ví dụ về các nước có nhân lực mới 4 năm nay một người đầu tư hàng tuần. Trước này và bây giờ vẫn thế do vậy, từ hai và giá trị, nay sẽ không mang tính tổng thể nhỏ từ hai trong các lĩnh vực khác.

Ở nước ta, do quá trình xã hội mới nhiều về sự "quá tải", "nhồi nhét" trong các công nghệ. Năm tiếp cận nền, sự "quá tải", "nhồi nhét" mới trên, trong nhiều công nghệ, là các ngành phát triển "tri thức" mà là "thông tin", có khi còn là "những" nữa. Những gì PPLST làm, trên thế giới mới là sự đóng góp của một yếu tố vào sự chuyển đổi nguồn nhân lực cho nền kinh tế tri thức.

"Thế còn vai trò của các yếu tố khác trong hệ thống thì sao?"

Trong phần thảo luận, có một số vấn đề hay được nêu ra. Thầy nói thầy không hiểu "tri thức" là gì cả. Vậy chúng ta hãy chờ xem...□

* OECD: Organization for Economic Cooperation and Development (Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế)